TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1973.
Địa chỉ: Thôn VT, xã CH, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1973.
Địa chỉ: Thôn ĐH2, xã CH, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Xuân C (Đăng ký kết hôn năm 1992 tại Uỷ ban nhân dân TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang - Nay là Ủy ban nhân dân xã CH, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 07/01/1992 và cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 22/4/1996. Hiện nay cháu T và cháu N đều đã trên 18 tuổi, đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị M có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000079 ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Bà M đã nộp đủ án phí theo quy định. Hoàn trả cho bà Lê Thị M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Ông Nguyễn Xuân C không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã CH;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh